Ch4 - Bốn Pháp - XIII. Phẩm Sợ Hãi (Bhayavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG IV. BÓN PHÁP 383

Xin. PHẨM sợ HÃI (BHAY4K4GGA)

I. KINH Tự TRÁCH (Attãnuvãdasutta) (A. II. 121) 121. Này các Tỷ-kheo5 có bốn sự sợ hãi này. Thế nào là bốn? Sợ hãi tự mình trách, sợ hãi người khác trách, sợ hãi hình phạt? sợ hãi ác thú. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là sự sợ hãi tự mình trách? Ở đây5 này các Tỷ-kheo, có hạng người suy xét: "Nếu thân ta làm ác5 lời nói ta ác, ý ta nghĩ ác, thời tự ngã có thê trách ta vê phương diện giới: 'Sao lại làm nghiệp ấy? 5 Người ấy do sợ hãi tự trách, đoạn tận thân làm ác, tu tập thân làm lành; đoạn tận lời nói ác? tu tập lời nói lành; đoạn tận ý nghĩ ác, tu tập ý nghĩ lành, sống với tự ngã trong sạch. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là sự sợ hãi tự mình trách. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là sự sợ hãi người khác trách? Ở dây, này các Tỷ-kheo, có hạng người suy xét: "Nếu thân ta làm ác? lời ta nói ác, ý ta nghĩ ác, thời các người khác có thể trách ta về phương diện giới: 'Sao lại làm nghiệp ây?999 Người ây do sợ hãi người khác trách, đoạn tận thân làm ác, tu tập thân làm lành; đoạn tận lời nói ác, tu tập lời nói lành; đoạn tận ý nghĩ ác, tu tập ý nghĩ lành, sống tự ngã trong sạch. Này các Tỷ-kheo5 đây gọi là sự sợ hãi người khác trách. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là sự sợ hãi hình phạt? Ở đây, này các Tỷ-kheo? có người thấy các vua chúa khi bắt được người ăn trộm, kẻ đi cướp đường, liền áp dụng nhiều hình phạt sai khác.156 Họ đánh bằng roi, họ đánh bằng gậy? họ đánh bằng côn9 họ chặt tay, họ chặt chân, họ chặt tay chân, họ xẻo tai, họ cắt mũi, họ xẻo tai cắt mũi, họ dùng hình phạt vạc dầu, họ dùng hình phạt bối đầu hình (xẻo đỉnh đầu thành hình con sò)5 họ dùng hình phạt la-hầu khẩu hình (lấy xương và thịt cho rộng ra rồi đổ dầu sôi vào miệng), hỏa man hình (lấy lửa đốt thành vòng hoa), đốt tay, lấy rơm bện lại rồi siết chặt, lấy vỏ cây làm áo, hình phạt con dê núi? lấy câu móc vào thịt, cắt thịt thành hình đồng tiên, quăĩiệ săt chảy trên thân đây vêt thương rôi chà mạnh, chuyên hình (bắt nằm dưới đất, đâm một gậy săt ngang qua hai lô tai rôi xoay tròn), cao đạp đài (lột da phần trên, lấy chày giã cho nát thâiì). Họ tưới bằng dầu sôi, họ cho chó ăn, họ đóng cọc những người s6ng, họ lấy gươm chặt đầu. Người ấy suy nghĩ như sau: "Do nhân làm các nghiệp ác như vậy, các vua chúa khi bắt được

156 về những hình phạt này, xem GS. I. 42; D. I. 276; Mỉln. 197.

384 KINH TĂNG CHI BỘ

người ăn trộm, kẻ đi cướp đường5 liền áp dụng nhiều hình phạt sai khác... họ lấy gươm chặt dầu.” Người ấy vì sợ hãi bởi sự sợ hãi hình phạt, không có đi trộm cướp tài sản người khác. Này các Tỷ-kheo5 đây gọi là sự sợ hãi hình phạt. Và này các Tỷ-kheo9 thế nào là sự sợ hãi ác thú? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 có hạng người suy nghĩ như sau: “Vói ai thân làm ác, có ác dị thục trong tương lai; với ai lời nói ác, có ác dị thục trong tương lai; với ai ý nghĩ ác, có ác dị thục trong tương lai. Làm thế nào để sau khi thân hoại mệnh chung, ta không sanh tại cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục?,^ Người ấy vì sợ hãi ác

thú? đoạn tận thân làm ác, tu tập thân làm lành; đoạn tận lời nói ác, tu tập lời nói lành; đoạn tận ý nghĩ ác, tu tập ý nghĩ lành; sống với tự ngã trong sạch. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là sợ hãi ác thú. Này các Tỷ-kheo, có bốn sự sợ hãi này. II. KINH SỢ HÃI SÓNG NƯỚC (ũmibhayasutta)151 (4 II. 123) 122. Có bốn sự sợ hãi, này các Tỷ-kheo? được chờ đợi với người đi xuống nước. Thế nào là bốn? Sợ hãi về sóng, sợ hãi về cá sấu, sợ hãi về nước xoáy, sợ hãi về cá dữ. Có bốn sự sợ hãi này, này các Tỷ-kheo5 được chờ đợi với người đi xuống nước. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, ở đây5 đối với một số thiện nam tử đã xuất gia, từ bỏ gia đình5 sống không gia đình trong Pháp và Luật này, có bốn sự sợ hãi được chờ đợi. Thế nào là bốn? Sợ hãi về sóng, sợ hãi về cá sấu, sợ hãi về nước xoáy, sợ hãi về cá dữ. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là sợ hãi về sóng? Ở đây5 này các Tỷ-kheo5 có thiện nam tử vì lòng tin xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta nay bị sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não áp bức; bị khổ áp bức; bị khổ chi phối. Tuy vậy5 ta mong có thể thấy được sự chấm dứt toàn bộ khổ uẩn nay?9 Khi được xuất gia như vậy, vị này được các vị đồng Phạm hạnh giảng dạy, khuyên giáo: "Ông cần phải đi ra như vậy? ông cần phải đi về như vậy5 ông cần phải ngó tới như vậy, ông cần phải ngó quanh như vậy, ông cần phải co tay như vậy? ông cần phải duỗi tay như vậy, ông cần phải mang y Sanghãtỉ như vậy5 ông cần phải mang y bát như vay." Vị ấy suy nghĩ như sau: "Trước kia, khi ta chưa xuất gia, chính ta giảng dạy, khuyên giáo người khác. Những người này giống như con ta, giốnệ như cháu ta, lại nghĩ răng cần phải giảng dạy ta, cân phải khuyên giáo ta.” Vị ây phẫn nộ, không hoan hỷ, từ bỏ học tập và trở về hoàn tục. Như vậy5 này các Tỷ-kheo? người này được gọi là vị Tỷ-kheo sợ hãi về sóng. Này các Tỷ-kheo? sợ hãi về sóng là đồng nghĩa với phẫn não. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là sợ hãi về sóng. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là sợ hãi về cá sấu?

157 Xem M. I. 460; Pss. Sis. 174.

Ở dây, này các Tỷ-kheo? có thiện nam tử vì lòng tin xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta nay bị sanh, già, chết, sầu5 bi, khổ? ưu, não áp bức; bị khổ áp bức; bị khổ chi phối. Tuy vậy, ta mong có thể thấy được sự chấm dứt toàn bộ khổ uẩn này." Khi được xuất gia như vậy5 vị này được các vị đồng Phạm hạnh giảng dạy, khuyên giáo: "Ông nên nhai cái này, ông không nên nhai cái này; ông nên ăn cái này, ông không nên ăn cái này; ông nên nếm cái này, ông không nên nếm cái này; ông nên uống cái này5 ông không nên uống cái này. Cái gì được phép, ông nên nhai; cái gì không được phép5 ông không nên nhai. Cái gì được phép, ông nên ăn; cái gì không được phép? ông không nên ăn. Cái gì được phép, ông nên nếm; cái gì không được phép, ông không nên nếm. Cái gì được phép, ông nên uống; cái gì không được phép, ông không nên uống. Đúng thời, ông nên nhai; không đúng thời5 ông không nên nhai. Đúng thời, ông nên ăn; không đúng thời, ông không nên ăn. Đúng thời, ông nên nếm; không đúng thời? ông không nên nếm. Đúng thòi, ông nên uống; không đúng thời, ông không nên u6ng.” Vị ấy suy nghĩ như sau: "Trước kia, khi ta chưa xuất gia, cái gì ta muốn, ta nhai; cái gì ta không muốn, ta không nhai. Cái gì ta muôn, ta ăn; cái gì ta

không muôn, ta không ăn. Cái gì ta muôn, ta nếm; cái gì ta không muốn, ta không nếm. Cái gì ta muốn, ta uống; cái gì ta không muốn, ta không uống. Cái gì được phép, ta nhai; cái gì không được phép? ta cũng nhai. Cái gì được phép, ta ăn; cái gì không được phép, ta cũng ăn. Cái gì được phép, ta nếm; cái gì không được phép? ta cũng nếm. Cái gì được phép, ta uống; cái gì không được phép, ta cũng uống. Cái gì đúng th&i, ta nhai; cái gì không đúng thòi, ta cũng nhai. Cái gì đúng thời, ta ăn; cái gì không đúng thời, ta cũng ăn. Cái gì đúng thời, ta nếm; cái gì không đúng thời, ta cũng nếm. Cái gì đúng thời? ta uống; cái gì không đúng thời5 ta cũng uống. Khi các gia đình có tín tâm cúng dường ta ban ngày, phi thời, những món ăn thượng vị loại cứng và loại mềm, hình như những món này, ta bị chặn đứng lại trên miệng.,, Như vậy? vị ấy tìx bỏ học tập và trở về hoàn tục. Này các Tỷ-kheo, đây được gọi là vị Tỷ-kheo sợ hãi bởi sự sợ hãi về cá sấu, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với tham ăn. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là sự sợ hãi về cá sấu. Và này các Tỷ-kheo, thê nào là sợ hãi vê nước xoáy? Ở dây, này các Tỷ-kheo, có thiện nam tử vì lòng tin xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta nay bị sanh, già, chết, sàu9 bi, khổ, ưu, não áp bức; bị khổ áp bức; bị khổ chi phối. Tuy vậy, ta mong có thể thấy được sự chấm dứt toàn bộ khổ uẩn này." Khi được xuất gia như vậy? vị này buổi sáng, đắp y, cầm y bát, đi vào làng hay thị trấn để khất thực, không phòng hộ thân, không phòng hộ lòi, không phòng hộ tâm? niệm không an trú, các căn không phòng hộ. Tại đấy, vị ấy thấy gia chủ hay con người gia chủ hưởng thụ, được cung cấp đầy đủ, được thực hiện năm dục trưởng dưỡng và cảm thấy hoan hỷ trong ấy. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta xưa kia chưa xuất gia đã hưởng thụ, được cung cấp đày đủ, được thực hiện năm dục trưởng dưỡng và cảm thấy hoan

hỷ trong đó. Vì nhà ta có tài sản, ta có thể vừa hưởng thụ tài sản vừa làm các công đức/5 Vị ấy từ bỏ học tập và trở về hoàn tục. Này các Tỷ-kheo? đây được gọi là vị Tỷ-kheo sợ hãi bởi sự sợ hãi về nước xoáy5 từ bỏ học tập5 trở về hoàn tục. Này các Tỷ-kheo, sợ hãi về nước xoáy là đồng nghĩa với năm dục trưởng dưỡng. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là sợ hãi về nước xoáy. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là sợ hãi về cá dữ? Ở đây? này các Tỷ-kheo? có thiện nam tử vì lòng tin xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta bị sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não áp bức; bị khổ áp bức; bị khổ chi phối. Tuy vậy, ta mong có thể thây được sự châm dứt toàn bộ khô uân này." Khi được xuất gia như vậy? vị này buôi sáng đăp y, câm y bát, đi vào làng hay thị trân đê khât thực? không phòng hộ thân, không phòng hộ lời9 không phòng hộ tâm, niệm không an trú, các căn không chế ngự. Vị này thấy ở đây những phụ nữ mặc y phục không đoan chánh hay đắp y phục không đoan chánh. Khi thấy những phụ nữ mặc y phục không đoan chánh hay đắp y phục không đoan chánh, ái dục phá hoại tâm của vị ấy. Vị này, tâm bị ái dục phá hoại, từ bỏ học tập, trở về hoàn tục. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là vị Tỷ-kheo sợ hãi bởi sự sợ hãi về cá dữ, từ bỏ học tập và trở về hoàn tục. Này các Tỷ-kheo? sợ hãi về cá dữ là đồng nghĩa với phụ nữ. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là sợ hãi về cá dữ. Này các Tỷ-kheo, ở đây, có bôn sự sợ hãi này, được chờ đợi đôi với một sô thiện nam tử xuât gia, từ bỏ gia đình, sông không gia đình trong Pháp, Luật này. III. KINH CÁC HẠNG NGƯỜI SAI KHÁC THỨ NHẤT

(PaḶhamanãnãkaranasuttă) ì5S (Ả. II. 126) 123. Có bốn hạng người này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 có hạng người ly due, ly bất thiện pháp, chứng đạt và an trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Vị ây nêm được vị ngọt của thiên ây, ái luyên thiên ây và do vậy tìm được an lạc; an trú trên ấy, chú tâm trên ấy, sống phần lớn với thiền ấy, không có thối đọa; khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở Phạm Chúng thiên. Một kiếp5 này các Tỷ-kheo9 là tuôi thọ vô lượng của chư thiên ở Phạm Chúng thiên. Tại đây5 kẻ phàm phu, sau khi an trú cho đên hêt tuôi thọ ây, sau khi sông trọn vẹn tuôi thọ của chư thiên ây, đi đên địa ngục, đi đên bàng sanh, đi đến ngạ quỷ. Còn đệ tử Như Lai, tại đấy, sau khi an trú cho đến hết tuổi thọ ây5 sau khi sông frọn vẹn tuôi thọ của chư thiên ây, nhập Niêt-bàn trong hiện hữu ấy. Này các Tỷ-kheo, đây là sự đặc thù, đây là sự thù thắng, đây là sự sai khác giữa Thánh đệ tử có nghe pháp và kẻ phàm phu không nghe pháp, tức là vấn đề sanh thú. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, ở đây có hạng người làm cho tịnh chỉ tầm và tứ,

158 Tham chiếu: Ỷ hành kỉnh (roi. 0026.168. 0700Ồ24).

chứng đạt và an trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Vị ấy nếm được vị ngọt của thiền ấy, ái luyển thiên ây và do vậy tìm được an lạc; an trú trên ây5 chú tâm trên ây5 sông phân lớn với thiền ấy, không có thối đọa; khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở cõi Quang Âm thiên. Hai kiếp, này các Tỷ-kheo5 là tuổi thọ vô lượng của chư thiên ở Quang Am thiên. Tại đây, kẻ phàm phu, sau khi an trú cho đến hết tuổi thọ ấy, sau khi sống trọn vẹn tuổi thọ của chư thiên ấy, đi đến địa ngục, đi đến bàng sanh, đi đến ngạ quỷ. Còn đệ tử Như Lai, tại dấy, sau khi an trú cho đến hết tuổi thọ ấy, sau khi sống trọn vẹn tuổi thọ của chư thiên ấy, nhập Niết-bàn trong hiện hữu ấy. Này các Tỷ-kheo5 đây là sự đặc thù9 đây là sự thù thắng, đây là sự sai khác giữa Thánh đệ tử có nghe pháp và kẻ phàm phu không nghe pháp, tức là vấn đề sanh thú. Lại nữa5 này các Tỷ-kheo, ở đây có hạng người ly hỷ trú xả5 chánh niệm tỉnh giác, thân159 cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng đạt và an trú Thiền thứ ba, vị ấy nếm được vị ngọt của thiền ấy, ái luyến thiền ấy và do vậy tìm được an lạc; an trú trên ấy, chú tâm trên ấy, sống phần lớn với thiền ấy, không có thối đọa; khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở Biến Tinh thiên. Bốn kiếp, này các Tỷ"kheo, là tuổi thọ vô lượng của chư thiên ở Biến Tịnh thiên. Tại dấy, kẻ phàm phu, sau khi an trú cho đến hết tuổi thọ ấy, sau khi sống trọn vẹn tuổi thọ của chư thiên ấy, đi đến địa ngục, đi đến bàng sanh, đi đến ngạ quỷ. Còn đệ tử Như Lai, tại đấy, sau khi an trú cho đên hêt tuôi thọ ây, sau khi sông trọn vẹn tuôi thọ của chư thiên ây? nhập Niêt- bàn trong hiện hữu ấy. Này các Tỷ-kheo5 đây là sự đặc thù5 đây là sự thù thắng, đây là sự sai khác giữa Thánh đệ tử có nghe pháp và kẻ phàm phu không nghe pháp? tức là vấn đề sanh thú. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, ở đây có hạng người xả lạc xả khô9 diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ khônệ lạc, xả niệm thanh tịnh. Vị ấy nếm được vị ngọt của thiền ấy, ái luyến thiền ẩy, do vậy tìm được an lạc; an trú trên ấy5 chú

tâm trên ấy, sống phần lớn với thiền ấy, không có thối đọa; khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở Quảng Quả thiên.160 Năm kiếp, này các Tỷ-kheo, là tuổi thọ vô lượng các chư thiên ở Quảng Quả thiên. Tại đay, kẻ phàm phu5 sau khi an trú cho đến hết tuổi thọ ấy, sau khi sống trọn vẹn tuổi thọ của chư thiên ấy, đi đến địa ngục5 đi đến bàng sanh, đi đến ngạ quỷ. Còn đệ tử Như Lai, tại dấy, sau khi an trú cho đến hết tuổi thọ ấy, sau khi sông trọn vẹn tuổi thọ của chư thiên ây, nhập Niêt-bàn trong hiện hữu ấy. Này các Tỷ-kheo? đây là sự đặc thù, đây là sự thù thăng, đây là sự sai khác giữa Thánh đệ tử có nghe pháp và kẻ phàm phu không nghe pháp, tức là vấn đề sanh thú. Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người này có mặt hiện hữu ở đời.

i59Xem4I. 113;KS. V. 190. 160 Xem M. I. 329; III. 103; JA. III. 358.

IV KINH CÁC HẠNG NGƯỜI SAI KHÁC THỨ HAI (Putìyanãnãkaranasutta)161 (Å. II. 128) 124. Có bốn hạng người, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? ở dây, nàỵ các Tỷ-kheo, có hạng người ly dục, ly bất thiện pháp, chứng đạt và an trú Thiền thứ nhất. Ở đây, về các pháp thuộc sắc, thuộc thọ? thuộc tưởng, thuộc hành? thuộc thức,162 vị ấy tùy quán là vô thường, là khổ? là bệnh? là ung nhọt? là mũi tên, là bất hạnh, là bệnh hoạn, là hướng ngoại, là hoại diệt, là trống không5 là vô ngã. Vị ấy, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở Tịnh Cư thiên.163 Sự sanh khởi này5 này các Tỷ-kheo? không có chung cùng với các hàng phàm phu. Lại nữa, này các Tỷ-kheo. ở đây có hạng người làm cho tịnh chỉ tầm và tứ... Thiền thứ hai... Thiền thứ ba... Thiền thứ tư và an trú. Ớ đây, về các pháp thuộc sắc, thuộc thọ? thuộc tưởng, thuộc hành, thuộc thức, vị ấy tùy quán là vô thường, là khổ, là bệnh, là mụn nhọt5 là mũi tên, là bất hạnh, là bệnh hoạn, là hướng ngoại, là hoại diệt, là trống không, là vô ngã. Vị ấy, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở Tịnh Cư thiên. Sự sanh khởi này5 này các Tỷ-kheo5 không có chung cùng các hàng phàm phu. Có bốn hạng người này, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời. V. KINH TỪ TÂM THỨ NHẤT (PaỊhamamettãsutta) (A. II. 128) 125. Có bốn hạng người, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người với tâm cùng khởi với từ, biến mãn một phương rồi an trú, cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư. Như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới5 bề ngang, hết thảy phương xứ5 cùng khắp vô biên giới, vị ấy an trú, biến mãn với tâm cùng khởi với từ, quảng dại, vô biên, không hận5 không sân. Vị ấy nếm được vị ngọt của thiền ấy, ái luyến thiền ấy, do vậy tìm được an lạc; an trú trên ấy, chú tâm trên ấy, sống phần lớn với thiền ấy, không có thối đọa; khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở cõi Phạm Chúng thiên. Một kiêp, này các Tỷ-kheo, là tuổi thọ vô lượng của chư thiên ở cõi Phạm Chúng thiên. Tại dấy, kẻ phàm phu, sau khi an trú cho đến hết tuổi thọ ấy, sau khi sống trọn vẹn tuổi thọ của chư thiên ấy, đi đến địa ngục, đi đến bàn^ sanh, đi đến ngạ quỷ. Còn đệ tử Như Lai, tại đấy, sau khi an trú cho đến hết tuôi thọ ấy, sau khi sông trọn vẹn tuổi thọ của chư thiên ấy, nhập Niết-bàn trong hiện hữu ấy. Này các Tỷ-kheo? đây là sự đặc thù5 đây là sự thù thắng, đây là sự sai khác giữa Thánh đệ tử có nghe pháp và kẻ phàm phu không nghe pháp,

tức là vấn đề sanh thú.

161 Tham chiếu: Ỷ hành kỉnh (roi. 0026.168. 0700ỒỒ24). 162 Năm thủ uẩn. KS. IIL 103, 155; IV. 50, 135. 163 Suddhãvasã: Tịnh Cư thiên. Xem GS. I. 213; s. L 26; KS. V. 58, 180.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, ở đây có hạng người với tâm cùng khởi với bi... với tâm cùng khởi với hỷ... với tâm cùng khởi với xả, biến mãn một phương rồi an trú, cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư. Như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, vị ấy an trú, biến mãn với tâm cùng khởi với xả5 quảng đại vô biên5 không hận, không sân. Vị ây nêm được vị ngọt của thiên ây? ái luyên thiền ấy, do vậy tìm được an lạc; an trú trên ấy, chú tâm trên ấy, sống phần lớn với thiền ấy, không có thối đọa; khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở cõi Quang Am thiên. Hai kiêp, này các Tỷ-kheo, là thọ mạng của các chu thiên ở Quang Âm thiên... được sanh cộng trú với chư thiên ở cõi Biến Tịnh thiên. Bốn kiếp, này các Tỷ-kheo, là thọ mạng của chư thiên ở cõi Biến Tịnh thiên... được sanh cộng trú với chư thiên ở cõi Quảng Quả thiên. Năm kiếp, này các Tỷ-kheo? là tuổi thọ vô lượng của chư thiên ở cõi Quảng Quả thiên. Tại đấy, kẻ phàm phu, sau khi an trú cho đến hết tuổi thọ của chư thiên ấy, sau khi sống trọn vẹn tuổi thọ của chư thiên ấy, đi đến địa ngục5 đi đến bàng sanh, đi đến ngạ quỷ. Còn đệ tử Như Lai, tại dấy, sau khi an trú cho đến hêt tuôi thọ ây, sau khi sông trọn vẹn tuôi thọ của chư thiên ấy, nhập Niết-bàn trong hiện hữu ấy. Này các Tỷ-kheo, đây là sự đặc thù, đây là sự thù thắng, đây là sự sai khác giữa Thánh đệ tử có nghe pháp và kẻ phàm phu không nghe pháp, tức là vấn đề sanh thú. Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người này có mặt hiện hữu ở đời. VI. KINH TỪ TÂM THỨ HAI (Dutìyamettãsutta) (A. II. 130) 126. Có bốn hạng người, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người với tâm cùng khởi với từ... (như kinh 125)... không hận, không sân. Vị ấy, ở đây, về các pháp thuộc sắc... (như kinh 124)... là vô ngã. Vị ấy, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở Tịnh Cư thiên. Này các Tỷ-kheo, sự sanh khởi này9 không có chung cùng các hàng phàm phu. Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người có mặt hiện hữu ở đời. VII. KINH Sự VI DIỆU CỦA NHƯ LAI THỨ NHẤT (PaḶhamatathãgataacchariyasuttà)164 (Ắ. IL 130) 127. Này các Tỷ-kheo? khi Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác xuất hiện, có bôn pháp vi diệu chưa từng có xuât hiện. Thê nào là bôn? Này các Tỷ-kheo? khi Bồ-tát từ bỏ thân ở cõi trời Tusita (Dâu-suất), chánh niệm tỉnh giác, nhập vào mẫu thai; khi ấy? một hào ạuang vô lượng, thần diệu, thắng xa oai lực của chư thiên hiện ra cùng khắp thế giới, gồm có thế giới chư Thiên, thê giới Ma vương và Phạm thiên, quân chúng Sa-môn5 Bà-la-môn,

164 Tên kinh này và 3 kinh kế tiếp (128, 129, 130) trong bản tiếng Anh của PTS dịch: Marvels, nghĩa là Những điều vỉ diệu hy hữu. Tham chiêu: Vị tăng hữu pháp kỉnh (roi. 0026.32. 0469c20).

chư thiên và loài người; cho đến những thế giới ở chặng giữa bất hạnh, không có nền tảng, tối tăm, u ám, tại đấy mặt trăng, mặt trời với đại thần lực, đại oai lực như vậy cũng không thể chiếu thấu ánh sáng. Trong những cảnh giới ấy, một hào quang vô lượng, thâm diệu thắng xa uy lực chư thiên hiện ra. Và các chúng sanh, sanh tại đấy, nhờ hào quang ấy mới thấy nhau và nói: "Cũng có những chúng sanh khác s6ng ở dây." Này các Tỷ-kheo, khi Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác xuất hiện, đây là pháp vi diệu chưa từng có thứ nhất xuất hiện. Lại nữa, này các Tỷ-kheo? khi Bồ-tát chánh niệm tỉnh giác, từ bụng mẹ sanh ra, khi ấy, một hào quang vô lượng, thần diệu, thắng xa oai lực của chư thiên hiện ra cùng khắp thế giới, gồm có thế giới chư Thiên, thế giới Ma vương và Phạm thiên, quần chúng Sa-môn9 Bà-la-môn? chư thiên và loài người; cho đến những thế giới ở chặng giữa, bất hạnh, không có nền tảng, tối tăm? u ám, tại đấy mặt trăng, mặt trời với đại thần lực? đại oai lực như vậy cũng không thể chiếu thấu ánh sáng. Trong những cảnh giới ấy, một hào quang vô lượnẹ thần diệu thăng xa uy lực của chư thiên hiện ra. Và các chúng sanh, sanh tại dây, nhờ hào quang ấy mới thấy nhau và nói: "Cũng có những chúng sanh khác sống ở dây." Này các Tỷ-kheo? khi Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác xuất hiện, đây là pháp vi diệu chưa từng có thứ hai xuất hiện. Lại nữa, này các Tỷ-kheo? khi Như Lai chứng ngộ được Vô thượng Chánh đẳng giác, khi ấy trong thế giới chư Thiên... (như trên)... uCũng có những chúng sanh khác sống ở day.95 Này các Tỷ-kheo, khi Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác xuất hiện, đây là pháp vi diệu chưa từng có thứ ba xuất hiện. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, khi Như Lai chuyển bánh xe pháp vô thượng, khi ấy trong thế giới chư Thiên... (như trên)... "Cũng có những chúng sanh khác sống ở dây." Này các Ty.kheo, khi Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác xuất hiện, đây là pháp vi diệu chưa từng có thứ tư xuất hiện. Này các Tỷ-kheo5 khi Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác xuất hiện, có bốn pháp vi diệu chưa từng có này xuất hiện. VIII. KINH Sự VI DIỆU CỦA NHƯ LAI THỨ HAI (Dutiyatathãgataacchariyasutta)165 (A.ĩl. 131) 128. Này các Tỷ-kheo? khi Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳnệ Giác xuất hiện, có bốn pháp vi diệu chưa từng có này xuất hiện. Thế nào là bôn? Này các Tỷ-kheo? quần chiing ưa thích chấp giữ, thích thú chấp giữ? hoan hỷ chấp giữ; khi pháp không châp giữ được Như Lai thuyêt giảng, họ khéo nghe, lăn^ tai, chánh trí an trú tâm. Này các Tỷ-kheo, khi Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đang Giác xuất hiện, đây là pháp vi diệu chưa từng có thứ nhất xuất hiện. Này các Tỷ-kheo? quân chúng ưa thích kiêu mạn, thích thú kiêu mạn, hoan hỷ kiêu mạn; khi pháp không kiêu mạn được Như Lai thuyết giảng, họ khéo

165 Tham chiếu: Tăng.(T.02. 0125.25.3. 0631bl9).

nghe, 1 ĩig tai, chánh trí an trú tâm. Này các Tỷ-kheo, khi Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác xuất hiện, đây là pháp vi diệu chưa từng có thứ hai xuất hiện. Này các Tỷ-kheo, quàn chúng ưa thích không an tịnh5 thích thú không an tịnh, hoan hỷ không an tịnh; khi pháp an tịnh được Như Lai thuyết giảng, họ khéo nghe, lắng tai, chánh trí an trú tâm. Này các Tỷ-kheo? khi Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác xuất hiện5 đây là pháp vi diệu chưa từng có thứ ba xuất hiện. Này các Tỷ-kheo, quần chúng đi đến

vô minh, trở thành mù quáng, bị trói buộc che đậy; khi Như Lai thuyết pháp nhiếp phục vô minh, họ khéo nghe, lắng tai, chánh trí an trú tâm. Này các Tỷ-kheo, khi Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác xuất hiện, đây là pháp vi diệu chưa từng có thứ tư xuất hiện. Này các Tỷ-kheo, khi Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác xuất hiện, có bốn pháp vi diệu chưa từng có này xuất hiện.

IX. KINH Sự VI DIỆU CỦA ÃNANDA (Ẫnandaacchariyasuttã) (A. II. 132) 129. Này các Tỷ-kheo, có bốn pháp vi diệu chưa từng có này về Ãnanda. Thế nào là bốn? Wcác Tỷ-kheo5 nêu chúng Tỷ-kheo đi đên yêt kiên Ananda, hội chúng ây hoan hỷ được yêt kiên Ananda. Tại dây, nêu Ananda thuyêt pháp, hội chúng ấy hoan hỷ với lời thuyết giảng. Chúng Tỷ-kheo không được vui vẻ? này các Tỷ-kheo? nếu Ãnanda giữ im lặng. Này các Tỷ-kheo, nêu chúng Tỷ-kheo-ni... nêu chúng nam cư sĩ... nêu chúng nữ cư sĩ đi đến yết kiến Ãnanda, hội chúng ấy hoan hỷ được yết kiến Ãnanda. Tại dấy, nếu Ãnanda thuyết pháp, hội chúng ấy được hoan hỷ với lời thuyết giảng. Chúng nữ cư sĩ sẽ không được vui vẻ, này các Tỷ-kheo, nếu Ãnanda giữ im lặng. Này các Tỷ-kheo, có bốn pháp vi diệu chưa từng có này về Ãnanda. X. KINH Sự VI DIỆU CỦA VUA CHUYỂN LUÂN (Cakkavattìacchariyasutta) (^4. II 133) 130. Này các Tỷ-kheo5 có bốn pháp vi diệu chưa từng có này về Vua Chuyển Luân. Thế nào là bốn? Này các Tỷ-kheo9 nếu có chúng Sát-đế-lỵ đến yết kiến Vua Chuyển Luân, hội chúng ấy được hoan hỷ vì được yết kiến Vua Chuyển Luân. Tại đấy, nếu vị Vua Chuyển Luân nói chuyện, hội chúng được hoan hỷ với bài nói chuyện. Và nếu Vua Chuyển Luân im lặng? chúng Sát-đế-lỵ bị thất vọng. Này các Tỷ-kheo? nêu có chúng Bà-la-môn... nêu có chúng gia chủ... nêu có chúng Sa-môn đến yết kiến Vua Chuyển Luân? hội chúng ấy được hoan hỷ vì được yết kiến Vua Chuyển Luân. Tại dấy, nếu vị Vua Chuyển Luân nói chuyện, hội chúng được hoan hỷ với bài nói chuyện. Và nếu Vua Chuyển Luân im lặng, chúng Sa-môn bị thất vọng.

Này các Tỷ-kheo9 có bốn pháp vi diệu chưa từng có này về Vua Chuyển Luân. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo? có bốn pháp vi diệu chưa từng có này về Ãnanda. Thế nào là bốn? Này các Tỷ-kheo5 nếu chúng Tỷ-kheo đi đến yết kiến Ananda, hội chúng ấy hoan hỷ được yết kiến Ãnanda. Tại đấy5 nếu Ãnanda thuyết pháp, hội chúng ấy hoan hỷ với lời thuyết giảng. Chúng Tỷ-kheo không được vui vẻ, này các Tỷ-kheo, nếu Ãnanda giữ im lặng. Này các Tỷ-kheo, nếu chúng Tỷ-kheo-ni... Này các Tỷ-kheo, nếu chúng nam cư sĩ... Này các Tỷ-kheo9 nêu chúng nữ cư sĩ... Này các Tỷ-kheo5 có bốn pháp vi diệu chưa từng có này về Ãnanda.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.